TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 11- 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Ngọc Thành
2. Ông Nguyễn Văn Thẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với:

- Bị cáo: **ĐẶNG VĂN TH**, sinh năm 2000, tại xã K, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Cao Thị B; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 02/2021/LCCT-TA ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Lê Văn H, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương (Có đơn đề nghị xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện game và không có công việc ổn định nên bị cáo Đặng Văn Th đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khoảng 2 giờ đêm ngày 29/01/2021, Th đi bộ từ nhà đến thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương, khi đến khu vực cổng nhà anh Lê Văn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương, Th phát

hiện thấy điện phòng khách bật sáng, cổng mở, cửa chính nhà không khóa. Th đã đi vào trong nhà thấy anh H đang nằm ngủ, trên giường có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, Th đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại trên thì bị anh H phát hiện hô trộm. Th liền bỏ chạy cầm theo chiếc điện thoại, anh H đuổi theo đến khu vực thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương thì bắt được Th và đưa đến Công an xã V trình báo.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL - HĐGTS ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng loai 64Gb; số IMEI: 356768088911377 đã qua sử dụng giá trị 7.000.000^{đ} *(Bảy triệu đồng*).

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 13/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 cuả Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa sai lầm. Bị hại vắng mặt đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS); khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết 326/QH. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự; vật chứng: không giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 2 giờ đêm ngày 29/01/2021, tại nhà ở của anh Lê Văn H;

địa chỉ: thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở cổng và cửa không khóa. Đặng Văn Th đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, loại 64Gb trị giá 7.000.000đ *(bảy triệu đồng)* khi bị hại phát hiện, bị cáo đã mang theo tài sản trộm cắp được bỏ chạy, đến 5h sáng cùng ngày thì bị bắt giữ người cùng tang vật.

Bị cáo Đặng Văn Th có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do có ý thức chiếm đoạt từ trước, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Cần quyết định mức án phù hợp với tính chất và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn (7.000.000đ), xét thấy không cần thiết buộc bị cáo cách ly xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật phù hợp Điều 65 Bộ luật hình sự; hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

[4]Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng; không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường. HĐXX không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: HĐXX không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

về án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[2]. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 08 (*tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16(*Mười sáu*) tháng, thời gian án treo và thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 11-5-2021.

Giao bị cáo Đặng Văn Th cho Ủy ban nhân dân(viết tắt là UBND) xã K, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Th có trách nhiệm phối hợp với UBND xã K, huyện B, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc được niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện B
- Chi cục THADS huyện
- Sở tư pháp
- Công an huyện B
- UBND xã K
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu hs

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hoài